

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

Các hội thẩm nhân dân: ông Trần Quốc Đâu và bà Phạm Thị Chiến

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Ngô Thị Minh – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vinh

Kiểm sát viên tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Bích Yến - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh

Ngày 09 tháng 4 năm 2018; tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2018/HSST ngày 16 tháng 3 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần T; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 29 tháng 10 năm 1983 tại huyện C, tỉnh NA; Nơi đăng ký thường trú: xóm 3, xã H, huyện C, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Minh T (sinh năm 1962) và bà Chu Thị P, sinh năm 1960; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1994, có 03 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 18/10/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2018 đến nay, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 13/01/2018, Trần T gọi điện cho một người đàn ông tên C (T không biết lai lịch, địa chỉ) và mua của người này 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Qua trao đổi C đồng ý bán và hẹn Tùng đến khu vực cây Gạo thuộc xã Diễn Ngọc, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An để trao đổi mua bán ma túy. Thống nhất xong, T đi đến chỗ hẹn, gặp và mua của C 01 gói ma túy dạng đá với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được

ma túy, T đến khu vực trước quán Karaoke Hoa Viên thuộc xã Diễn Kỳ, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết 01 chiếc công thủy tinh (dụng cụ để sử dụng ma túy) với giá 100.000 đồng. Sau đó, T đi xuống khu vực bờ biển xã Diễn Hùng, huyện Diễn Châu lấy một ít ma túy ra sử dụng, phần còn lại T cất giấu vào trong túi quần rồi đi về nhà. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Phòng cảnh sát hình sự công an tỉnh Nghệ An triệu tập T đến để làm việc. Quá trình làm việc phát hiện T cất giữ 01 gói chất kết tinh màu trắng trong túi quần bỏ phía trước bên phải và 01 bộ sử dụng ma túy (gồm: 04 vôi nhựa, 01 công thủy tinh và 01 dụng cụ đánh lửa). Tại cơ quan điều tra, Trần T đã khai nhận gói ma túy bị thu giữ là của T mua trước đó, mục đích để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 213/KL-PC 54 (MT) ngày 15/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất tinh thể màu trắng ghi thu của Trần T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có trọng lượng là 0,43 gam”.

Vật chứng thu giữ gồm: 0,43 gam ma túy tổng hợp (Methamphetamine); 04 vôi nhựa, 01 công thủy tinh và 01 dụng cụ đánh lửa. Vật chứng hiện được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh.

Tại Bản cáo trạng số 103/VKS-HS ngày 15/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Trần T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần T từ 15 đến 18 tháng tù. Ngoài ra, còn đề nghị áp dụng Khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015, điểm a, c khoản 1 điều 47 BLHS 2015 xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc

khieu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần T khai nhận như sau: Vào hồi 17 giờ ngày 13/01/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Nghệ An triệu tập Trần T đến làm việc. Quá trình làm việc, phát hiện T cất giữ 01 gói ma túy đá (Methamphetamine) có trọng lượng 0,43 gam cùng với các dụng cụ sử dụng ma túy trong túi quần bỏ phía trước bên phải, nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người làm chứng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi tàng trữ 0,43 gam ma túy đá (Methamphetamine) với mục đích để sử dụng của Trần T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 249 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết.

[2.2]. Đây là vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi đó gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã từng bị xét xử nhưng không lấy đó làm bài học rèn luyện mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có ông bà là người có công với cách mạng nên cần áp dụng điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như Viện kiểm sát đề nghị.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Trong vụ án này, người đàn ông tên C đã bán ma túy cho T, do T không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp xác minh, làm rõ xử lý sau.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Đối với 0,43 gam ma túy Methamphetamine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ; 01 bộ sử dụng ma túy (gồm: 04 vôi nhựa,

01 công thủy tinh và 01 dụng cụ đánh lửa) là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a, c khoản 1 điều 47 BLHS 2015.

[2.5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/01/2018.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a, c khoản 1 điều 47 BLHS 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,43 gam ma túy Methamphetamine và 01 bộ sử dụng ma túy (gồm: 04 vôi nhựa, 01 công thủy tinh và 01 dụng cụ đánh lửa) thu giữ của Trần T (Số vật chứng này hiện có tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho số NK815 ngày 28 tháng 3 năm 2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh Nghệ An
- VKSND thành phố Vinh
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Công an thành phố Vinh
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An
- Bị cáo
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Nhung

